

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, Trường Đại học Intracom báo cáo thường niên năm 2025 với các nội dung như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Tên cơ sở giáo dục (bao gồm tên bằng tiếng nước ngoài, nếu có).

- Trường Đại học Intracom
- Tên viết tắt tiếng Việt: ĐHI
- Tên tiếng Anh của Trường hiện nay: Intracom University
- Tên viết tắt tiếng Anh: INU

1.2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).

- Địa chỉ: Khu Đại học Phố Hiến, đường Tô Hiệu, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên
- Văn phòng tại Hà Nội: Tòa tháp A- Khu tổ hợp Intracom Riverside – Xã Vĩnh Thanh
- Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 02213.515.587
- Website: <https://intracomuni.edu.vn>

1.3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu; tên nhà đầu tư thành lập cơ sở giáo dục, thuộc quốc gia/ vùng lãnh thổ (đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài); danh sách tổ chức và cá nhân góp vốn đầu tư (nếu có).

- Loại hình: Trường Đại học Tự thực
- Cơ quan quản lý trực tiếp: Bộ Giáo dục và đào tạo
- Nhà đầu tư: Công ty cổ phần Toàn cầu Hy vọng xanh

1.4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐT-ĐHI ngày 16/01/2026 Ban hành Chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn 2045

* Sứ mạng:

Trường Đại học Intracom là hạt nhân tri thức của hệ sinh thái Intracom, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao và các giải pháp đổi mới sáng tạo phục vụ doanh nghiệp, phụng sự tiến bộ xã hội, góp phần nâng tầm vị thế Việt Nam trong kỷ nguyên toàn cầu hóa.”

Trường Đại học Intracom xác định sứ mạng phát triển như một đại học gắn kết chặt chẽ với hệ sinh thái doanh nghiệp, trong đó Nhà trường giữ vai trò hạt nhân đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và kiến tạo các giải pháp đổi mới sáng tạo phục vụ doanh nghiệp. Sứ mạng này kết nối chặt chẽ ba tầng giá trị: giá trị kinh tế thông qua đào tạo nhân lực và cung

cấp giải pháp đổi mới; giá trị xã hội thông qua phụng sự tiến bộ và thúc đẩy phát triển bền vững; và giá trị quốc gia thông qua đóng góp vào việc nâng cao vị thế Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa. Không chỉ thực hiện chức năng đào tạo, Trường ĐH Intracom hướng tới vai trò trung tâm tri thức ứng dụng, đồng hành cùng doanh nghiệp và xã hội.

* Tầm nhìn:

Đến năm 2045, Trường Đại học Intracom trở thành hệ thống đô thị đại học thông minh, đa khuôn viên tại Việt Nam và trong khu vực; biểu tượng của mô hình đại học đổi mới sáng tạo gắn kết doanh nghiệp; kiến tạo nguồn lực và động lực vững chắc cho sự phát triển nhanh, bền vững của quốc gia.

Tầm nhìn này thể hiện khát vọng vượt ra ngoài khuôn khổ một cơ sở giáo dục đơn lẻ, hình thành không gian tích hợp giữa đào tạo, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và đời sống đô thị tri thức. Với vai trò là động lực lan tỏa tri thức và công nghệ, ĐH Intracom không chỉ cung cấp nguồn nhân lực và giải pháp cho doanh nghiệp, mà còn tạo dựng nguồn lực bền vững cho tăng trưởng nhanh, dài hạn của đất nước trong bối cảnh hội nhập khu vực và toàn cầu.

* Mục tiêu chiến lược:

Xây dựng Trường Đại học Intracom trở thành đại học khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gắn với doanh nghiệp và cộng đồng, đào tạo nguồn nhân lực có năng lực thực thi nghề nghiệp và tạo giá trị; kiến tạo tri thức, giải pháp và giá trị phục vụ phát triển nhanh và bền vững của đất nước.

Mục tiêu này là trục định hướng xuyên suốt, chi phối toàn bộ hoạt động đào tạo, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, quản trị và phục vụ cộng đồng của Nhà trường.

1.5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

Trường Đại học Intracom, tiền thân là trường Đại học Chu Văn An được thành lập theo quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 08/06/2006 của Thủ tướng Chính phủ. Ngày 05/11/2025 Trường đổi tên thành Trường Đại học Intracom theo quyết định số 2445/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Hiện nay trụ sở chính trường Đại học Chu Văn An có diện tích 62.425 m².

Trường Đại học Intracom nằm trên địa bàn trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa của tỉnh Hưng Yên. Từ khi thành lập đến nay, trải qua gần 20 năm hình thành và phát triển, nhà trường đã đào tạo hàng vạn Cử nhân, Kỹ sư, Kiến trúc sư, Thạc sĩ góp phần cung ứng nguồn nhân lực chất lượng trên địa bàn Tỉnh Hưng Yên nói riêng, khu vực Đồng bằng Sông Hồng và trên cả nước nói chung.

Trường Đại học Intracom là Trường đào tạo đa ngành nghề trong đó:

- Về trình độ đào tạo Đại học, trường có 09 ngành: Luật kinh tế, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Tài chính ngân hàng, Ngôn ngữ Anh, Công nghệ thông tin, Kỹ thuật điện, Kỹ thuật xây dựng, Kiến trúc;

Năm 2026 dự kiến Nhà trường mở thêm các ngành: Ngôn ngữ Trung Quốc, Du lịch.

- Về trình độ đào tạo Thạc sĩ, trường có 02 ngành: Quản lý kinh tế, Quản trị kinh doanh

1.6. Thông tin người đại diện pháp luật

Người đại diện theo pháp luật: TS Trần Ái Cẩm

Chức vụ: Hiệu Trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Khu Đại học Phố Hiến, đường Tô Hiệu, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0904566094

1.7. Tổ chức bộ máy:

a) Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có):

Trường Đại học Intracom, tiền thân là trường Đại học Chu Văn An được thành lập theo quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 08/06/2006 của Thủ tướng Chính phủ. Ngày 05/11/2025 Trường đổi tên thành Trường Đại học Intracom theo quyết định số 2445/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;

STT	Họ tên	Giới tính	Học hàm	Trình độ	Chức vụ trong hội đồng	Cơ quan công tác	Chức vụ nơi cơ quan công tác
1	Nguyễn Thanh Việt	Nam		Thạc sĩ	Chủ tịch	Trường Đại học Intracom	Chủ tịch HĐQT
2	Trần Ái Cẩm	Nam		Tiến sĩ	Ủy viên	Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng
3	Hà Thị Hồng Điệp	Nữ		Thạc sĩ	Ủy viên	Bệnh viện Đa khoa Phương Đông	NV Phòng QL Dịch vụ
4	Nguyễn Tuấn Dũng	Nam		Thạc sĩ	Ủy viên	Công ty Cổ phần Toàn cầu Hy vọng xanh	Tổng Giám đốc
5	Trần Thị Hương	Nữ		Thạc sĩ	Ủy viên	Tập đoàn Intracom	Phó Tổng Giám đốc

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giám đốc, phó giám đốc hoặc thủ trưởng, phó thủ trưởng cơ sở giáo dục;

STT	Họ tên	Giới tính	Học hàm	Trình độ	Chức vụ	Số QĐ bổ nhiệm	Ngày ký QĐ
1	Trần Ái Cẩm	Nữ		Tiến sĩ	Hiệu Trưởng	67/QĐ-HĐQT	18/12/2025
2	Ngô Xuân Bình	Nam	GS	Tiến sĩ	Phó Hiệu trưởng	66/QĐ-HĐQT	18/12/2025
3	Dương Văn Bá	Nam		Thạc sĩ	Phó Hiệu trưởng	33/QĐ-HĐTCVA	19/09/2025

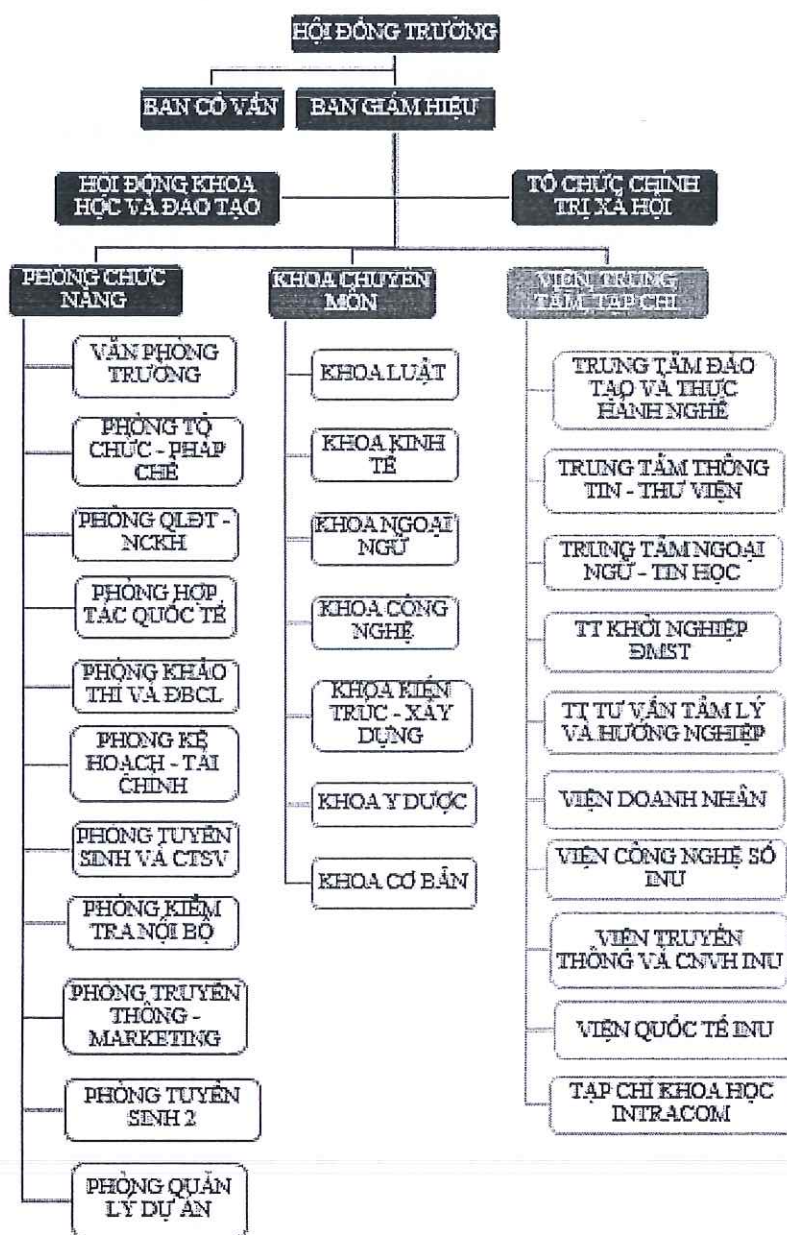
4	Nguyễn Quốc Tư	Nam		Tiến sĩ	Phó Hiệu trưởng	36/QĐ-HĐTCVA	01/10/2025
---	----------------	-----	--	---------	-----------------	--------------	------------

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục:

- Quy chế tổ chức và hoạt động: Nghị quyết số 02/NQ-HĐT-ĐHI ngày 05/01/2026 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Intracom

- Chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc trường: Quyết định số 45/QĐ-ĐHI ngày 26/02/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Intracom

Sơ đồ tổ chức bộ máy:



đ) Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có):

STT	Tên đơn vị	Số Quyết định	Ngày ban hành	Ghi chú
1	Ban Cố vấn	04/QĐ-HĐT-ĐHI	06/01/2026	Thành lập
2	Viện Doanh nhân	06/QĐ-HĐT-ĐHI	06/01/2026	Thành lập
3	Trung tâm Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo	08/QĐ-HĐT-ĐHI	06/01/2026	Thành lập
4	Trung tâm Tư vấn và Hướng nghiệp	10/QĐ-HĐT-ĐHI	06/01/2026	Thành lập
5	Phòng Tổ chức- Pháp chế	12/QĐ-HĐT-ĐHI	06/01/2026	Thành lập
6	Phòng Kiểm tra nội bộ	14/QĐ-HĐT-ĐHI	06/01/2026	Thành lập
7	Phòng Hợp tác Quốc tế	16/QĐ-HĐT-ĐHI	06/01/2026	Tách từ phòng QLĐT-NCKH-HTQT
8	Phòng QLĐT-NCKH	16/QĐ-HĐT-ĐHI	06/01/2026	Tách từ phòng QLĐT-NCKH-HTQT
9	Phòng Truyền thông & MKT	36.2/QĐ-HĐT-ĐHCVA	09/10/2025	Thành lập
10	Văn phòng	120/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
11	Phòng Khảo thí và ĐBCL	120/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
12	Phòng Tuyển sinh và CTSV	31/NQ-HĐT-ĐHCVA	31/03/2024	Đổi tên từ Phòng Quản lý SV và việc làm
13	Phòng Kế hoạch - Tài chính	120/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
14	Khoa Luật	121/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
15	Khoa Công nghệ	63/HĐT-ĐHCVA	05/04/2022	Đổi tên từ khoa CNTT-Cơ điện
16	Khoa Kinh tế	121/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
17	Khoa Ngoại ngữ	121/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
18	Khoa Kiến trúc - Xây dựng	121/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
19	Khoa Y dược	121/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
20	Bộ môn Cơ bản	121/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
21	Trung tâm Thông tin thư viện	123/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
22	Trung tâm Đào tạo và Thực hành nghề	12/HĐT-ĐHCVA	09/02/2023	Đổi tên từ Trung tâm nghiên cứu và thực hành nghề Luật
23	Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học	07/QĐ-CVA	26/08/2020	Thành lập
24	Phòng Tuyển sinh 2	29/QĐ-HĐT-ĐHI	07/05/2026	Thành lập

25	Tạp chí khoa học Intracom	23/QĐ-HĐT-ĐHI	05/03/2026	Thành lập
26	Hội đồng Khoa học và Đào tạo	142/QĐ-ĐHI	09/04/2026	Kiện toàn
27	Phòng Quản lý dự án	47/QĐ-HĐT-ĐHI	17/6/2026	Thành lập
28	Viện Quốc tế INU	44/QĐ-HĐT-ĐHI	17/6/2026	Thành lập
29	Viện Công nghệ số INU	41/QĐ-HĐT-ĐHI	17/6/2026	Thành lập
30	Viện Truyền thông và Công nghiệp văn hóa INU	38/QĐ-HĐT-ĐHI	17/6/2026	Thành lập

e) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục và lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên của cơ sở giáo dục (nếu có):

STT	Họ tên	Đơn vị	Chức vụ	Số điện thoại	Địa chỉ Email
1	TS. Trần Ái Cẩm	Ban Giám hiệu	Hiệu trưởng	0904566094	tranaicam@gmail.com
2	GS.TS. Ngô Xuân Bình	Ban Giám hiệu	Phó Hiệu trưởng	0912492444	ngoxuanbinh789@gmail.com
3	ThS. Dương Văn Bá	Ban Giám hiệu	Phó hiệu trưởng Kiêm Trưởng phòng Tuyển sinh và công tác SV	0963593366	duongvanba.intracomuni@gmail.com
4	TS. Nguyễn Quốc Tư	Ban Giám hiệu	Phó hiệu trưởng kiêm Trưởng khoa Ngoại ngữ	0888006888	nguyenquoctu91@gmail.com
5	TS. Trịnh Đình Vinh	Phòng QL Đào tạo & NCKH	Trưởng phòng	0912024199	tdvinh@hpu2.edu.vn
6	ThS. Hà Tú Cầu	Phòng QL Đào tạo & NCKH	Phó trưởng phòng	0913000202	hatucau.intracomuni@gmail.com
7	ThS. Đoàn Thị Thảo	Phòng QL Đào tạo & NCKH	Phó trưởng phòng	0914358045	doanthithao1981@gmail.com
8	ThS. Hà Đình Bốn	Phòng Kiểm tra nội bộ	Trưởng phòng	0913083204	hadinhbon.intracom@gmail.com
9	Nguyễn Văn Đoàn	Phòng Kiểm tra nội bộ	Phó Trưởng phòng	0982838993	doannguyen.intracom@gmail.com

10	TS. Đỗ Khánh Năm	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng	Phó phòng phụ trách	0947396412	dokhanhnam.intracom@gmail.com
11	TS. Ngô Hoàng Huy	Khoa Công nghệ	Trưởng khoa	0904140022	ngohoanghuy.intracomuni@gmail.com
12	ThS. Nguyễn Công Tuấn	Khoa Công nghệ	Phó Trưởng khoa	0912201719	nguyencongtuan.intracomuni@gmail.com
13	ThS. Phạm Thị My	Bộ môn cơ bản	Phó trưởng Bộ môn	0936818536	phanthimy.intracomuni@gmail.com
14	GS.TS. Trần Phương Đạt	Khoa Luật	Trưởng khoa	0913038022	gvdatvcs@gmail.com
15	PGS.TS. Phạm Văn Tiến	Khoa Luật	Phó Trưởng khoa	0988085526	phamtien5689@gmail.com
16	TS. Phạm Ngọc Cường	Văn phòng Trường	Chánh Văn phòng	0985222682	ngoccuongtlgk@gmail.com
17	ThS. Phạm Văn Ba	Văn phòng Trường	Phó Chánh Văn phòng	0973248005	Phamba2009@gmail.com
18	Phương Văn Chương	Trung tâm thông tin thư viện	Giám đốc	0961918517	trungtamthuvien.intracomuni@gmail.com
19	ThS. Trịnh Thu Giang	Phòng Tuyển sinh & CTSV	Phó trưởng phòng	0945295555	giangtt11187@gmail.com
20	Đặng Thị Phương	Phòng Tuyển sinh 2	Phó trưởng phòng	0946912006	dangphuong0194@gmail.com
21	ThS. Phạm Ngọc Tru	Phòng Tổ chức – Pháp chế	Trưởng phòng	0904036370	phanngoctru.intracomuni@gmail.com
22	ThS. Trần Việt Hưng	Phòng Tổ chức – Pháp chế	Phó Trưởng phòng	0937990668	hungtvbtp@gmail.com
23	Nguyễn Thùy Dung	Phòng Tổ chức – Pháp chế	Phó Trưởng phòng	0355599595	dungnt.intracomuni@gmail.com
24	ThS. Phạm Thanh Vân	Phòng Kế hoạch – Tài chính	Phụ trách phòng	0986760515	vankt.intracom@gmail.com
25	ThS. Mạc Thị Hằng	Phòng Kế hoạch – Tài chính	Phó Trưởng phòng	0933666885	

26	Nguyễn Hoàng	Phòng Hợp tác Quốc tế	Phó Trưởng phòng	0822659889	hoangn.intracom@gmail.com
27	ThS. Bế Thuận An	Trung tâm Tư vấn và Hướng nghiệp	Phó Giám đốc Trung tâm	0943154486	anintracomuni@gmail.com
28	ThS. Nguyễn Hoàng Tiến	Phòng Truyền thông & Marketing	Phó Trưởng phòng phụ trách	0933655355	tiennh@intracomuni.edu.vn
29	Hoàng Năng Nam	Trung tâm Đào tạo và Thực hành nghề	Phó Giám đốc	0944093737	hoangnangnam.intracomuni@gmail.com
30	TS. Tô Giang Lam	Khoa Kiến trúc - Xây dựng	Trưởng khoa	0915599534	togianglam@gmail.com
31	PGS. TS Phạm Hùng	Khoa Kiến trúc - Xây dựng	Phó trưởng khoa	0912485032	
32	PGS. TS Nguyễn Thị Thanh Huyền	Viện Truyền thông và Công nghiệp văn hóa INU	Viện trưởng	0919950698	
33	TS. Phạm Quốc Doanh	Phòng Quản lý dự án	Phó trưởng phòng	0982882858	dtntap@gmail.com
34	TS. Dương Thị Hiền	Khoa Ngoại ngữ	Phó trưởng khoa	0903436207	duonghien1990@yahoo.com
35	GS. TS Đồng Khắc Hưng	Khoa Y Dược	Trưởng khoa	0971998086	hungdk688@gmail.com
36	TS. Nguyễn Kiến Dụ	Khoa Y Dược	Phó trưởng khoa	0986860450	drdunguyen25@gmail.com
37	TS. Ngô Thị Thủy	Khoa Y Dược	Phó trưởng khoa	0902700850	thuy.ngothi@phenikha-uni.edu.vn

1.8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục:

Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

STT	Tên loại và trích yếu nội dung văn bản	Người ký	Quyết định/Nghị quyết ban hành (số, ngày tháng ban hành)
1.	Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Trường Đại học Intracom	Chủ tịch Hội đồng trường	Nghị quyết số 01/NQ-HĐT-ĐHI ngày 02/01/2026
2.	Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Đại học Intracom	Chủ tịch Hội đồng trường	Nghị quyết số 02/NQ-HĐT-ĐHI ngày 05/01/2026
3.	Chiến lược phát triển Trường Đại học Intracom giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn 2045	Chủ tịch Hội đồng trường	Nghị quyết số 18/NQ-HĐT-ĐHI ngày 26/01/2026
4.	Quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 45/QĐ-ĐHI ngày 26/02/2026
5.	Quy chế làm việc của Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 36/QĐ-ĐHI ngày 02/02/2026
6.	Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 109/QĐ-ĐHI ngày 23/03/2026
7.	Quy chế đào tạo trình độ đại học từ xa của Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 104/QĐ-ĐHI ngày 23/03/2026
8.	Quy chế Văn hóa công sở của Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 226/QĐ-ĐHI ngày 28/05/2026
9.	Nội quy của Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 227/QĐ-ĐHI ngày 28/05/2026
10.	Quy chế công tác sinh viên của Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 14/QĐ-ĐHI ngày 12/01/2026
11.	Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 16/QĐ-ĐHI ngày 12/01/2026
12.	Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng đảm bảo chất lượng Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 29/QĐ-ĐHI ngày 26/01/2026
13.	Quy chế tổ chức và hoạt động của Tổ đảm bảo chất lượng Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 30/QĐ-ĐHI ngày 26/01/2026
14.	Quy định về Thi đua, Khen thưởng của Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 35/QĐ-ĐHI ngày 30/01/2026

15.	Quy định về so chuẩn, đối sánh chất lượng giáo dục của Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 46/QĐ-ĐHI ngày 26/02/2026
16.	Quy chế in và quản lý in văn bản, chứng chỉ của Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 47/QĐ-ĐHI ngày 26/02/2026
17.	Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giảng viên, nhân viên của Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 56/QĐ-ĐHI ngày 02/03/2026
18.	Quy chế công tác nội trú, ngoại trú đối với người học của Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 71/QĐ-ĐHI ngày 13/03/2026
19.	Quy định thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 73/QĐ-ĐHI ngày 13/03/2026
20.	Quy định về Quy trình lựa chọn đối tác và thực hiện đối sánh về kết quả đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng	Hiệu trưởng	Quyết định số 74/QĐ-ĐHI ngày 13/03/2026
21.	Quy định về công tác khảo thí của Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 75/QĐ-ĐHI ngày 13/03/2026
22.	Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 84/QĐ-ĐHI ngày 18/03/2026
23.	Quy định về giáo viên chủ nhiệm - cố vấn học tập của Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 85/QĐ-ĐHI ngày 18/03/2026
24.	Nội quy Ký túc xá của Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 86/QĐ-ĐHI ngày 18/03/2026
25.	Quy định kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 87/QĐ-ĐHI ngày 18/03/2026
26.	Quy định Tổ chức đánh giá hoạt động ngoại khóa đối với sinh viên của Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 88/QĐ-ĐHI ngày 18/03/2026
27.	Quy chế tổ chức và hoạt động của Trang thông tin điện tử (Website) Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 89A/QĐ-ĐHI ngày 18/03/2026
28.	Quy định về công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên của Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 89/QĐ-ĐHI ngày 18/03/2026

29.	Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển lãnh đạo quản lý thuộc Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 90/QĐ-ĐHI ngày 18/03/2026
30.	Quy định quản lý, rà soát cập nhật dữ liệu trên hệ thống Hemis của Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 91/QĐ-ĐHI ngày 18/03/2026
31.	Quy định về văn hóa làm việc và ứng xử của Trường Đại học Intracom	Hiệu trưởng	Quyết định số 92/QĐ-ĐHI ngày 18/03/2026

II. ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

2.1. Các chỉ số đánh giá về đội ngũ giảng viên toàn thời gian

TT	Chỉ số đánh giá	2025	2024
1	Tỷ lệ người học quy đổi trên giảng viên	3,17	15,39
2	Tỷ lệ giảng viên cơ hữu trong độ tuổi lao động	80,46%	70,27%
3	Tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ	44,19%	43,24%

2.2. Thống kê đội ngũ giảng viên toàn thời gian theo các lĩnh vực đào tạo

TT	Đội ngũ giảng viên	Số lượng	Trình độ			Chức danh	
			Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	PGS	GS
I	Giảng viên toàn thời gian	215	0	120	95	17	5
1	Nhân Văn (Ngôn ngữ Anh)	19	0	11	8	0	0
2	Máy tính và công nghệ thông tin (Công nghệ thông tin)	7	0	1	6	0	0
3	Kỹ thuật (Kỹ thuật điện)	8	0	4	4	0	0
4	Pháp Luật (Luật Kinh tế)	20	0	12	8	1	1
5	Kinh doanh và quản lý (Kế toán, Quản trị kinh doanh, Tài chính ngân hàng)	56	0	28	28	7	1
6	Kiến trúc và xây dựng (Kiến trúc, Kỹ thuật xây dựng)	21	0	11	10	1	0
7	Y Dược	84	0	53	31	8	3

II	Giảng viên cơ hữu trong độ tuổi lao động	173	0	95	78	15	4
1	Nhân Văn (Ngôn ngữ Anh)	17	0	10	7	0	0
2	Máy tính và công nghệ thông tin (Công nghệ thông tin)	6	0	1	5	0	0
3	Kỹ thuật (Kỹ thuật điện)	7	0	4	3	0	0
4	Pháp Luật (Luật Kinh tế)	17	0	10	7	1	1
5	Kinh doanh và quản lý (Kế toán, Quản trị kinh doanh, Tài chính ngân hàng)	48	0	23	25	6	1
6	Kiến trúc và xây dựng (Kiến trúc, Kỹ thuật xây dựng)	17	0	9	8	1	0
7	Y Dược	61	0	38	23	7	2

2.3. Thống kê đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên khối hành chính và hỗ trợ

TT	Chỉ số	2025	2024
1	Số cán bộ quản lý khối hành chính và hỗ trợ	37	10
2	Số nhân viên khối hành chính và hỗ trợ	86	21
3	Tỷ lệ cán bộ quản lý và nhân viên khối hành chính và hỗ trợ trên tổng số giảng viên toàn thời gian	57,21%	60%

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

3.1. Các chỉ số đánh giá về cơ sở vật chất

TT	Chỉ số đánh giá	2025	2024
1	Diện tích đất/người học (m2)	70,86	73,6
2	Diện tích sàn/người học (m2)	38,54	53,35
3	Tỷ lệ giảng viên có chỗ làm việc riêng biệt	100%	100%
4	Số đầu sách/ngành đào tạo	107,45	107,45
5	Số bản sách/người học	180,6	248,4
6	Tỷ lệ học phần sẵn sàng giảng dạy trực tuyến	90%	81,17%
7	Tốc độ Internet/1.000 người học (Mbps)	100	100

3.2. Diện tích đất và diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo

TT	Địa điểm	Địa chỉ	Diện tích đất (m2)	Diện tích sàn (m2)
1	Trụ sở chính	Khu Đại học Phố Hiến, đường Tô Hiệu, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên	62.425	7.800
Tổng cộng			62.425	7.800

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

4.1. Kiểm định cơ sở giáo dục

- Tên tổ chức kiểm định (tên đầy đủ và tên viết tắt): Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh
- Tiêu chuẩn kiểm định được áp dụng: Theo Thông tư số 12/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học.
- Mức độ đạt kiểm định: Đạt
- Thời gian hiệu lực: từ ngày 09 tháng 06 năm 2026 đến ngày 09 tháng 06 năm 2031

4.2. Danh mục chương trình đào tạo được kiểm định

V. KẾT QUẢ TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO

5.1. Các chỉ số đánh giá về tuyển sinh và đào tạo

TT	Chỉ số đánh giá	2025	2024
1	Tỷ lệ nhập học trung bình 3 năm	9,72%	13,37%
2	Tỉ số tăng giảm quy mô đào tạo 3 năm	3.6%	4.9%
3	Tỷ lệ thôi học	2.7%	2.1%
4	Tỷ lệ thôi học năm đầu	5.7%	2%
5	Tỷ lệ tốt nghiệp	68.9%	91.4%
6	Tỷ lệ tốt nghiệp đúng hạn	63.5%	87.5%
7	Tỷ lệ người học hài lòng với giảng viên	90,7%	81,1%
8	Tỷ lệ người tốt nghiệp hài lòng tổng thể	88,2%	86,1%
9	Tỷ lệ người tốt nghiệp có việc làm đúng chuyên môn	96,1%	100%

5.2. Quy mô đào tạo, tuyển mới và tốt nghiệp trong năm

TT	Số lượng người học	Đang học	Tuyển mới	Tốt nghiệp	Tỷ lệ việc làm
I	Đại học	665	216	51	96%
II	Thạc sĩ (và trình độ tương đương)	15			

VI. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

6.1. Các chỉ số đánh giá về hoạt động khoa học và công nghệ

TT	Chỉ số đánh giá	2025	2024
1	Tỉ trọng thu khoa học-công nghệ	0	0
2	Số công bố khoa học/giảng viên	0,31	0,05
3	Số công bố WoS, Scopus/ giảng viên	0,2	0

6.2. Các đề tài nghiên cứu khoa học thực hiện trong năm

TT	Đề tài nghiên cứu khoa học	Số lượng	Kinh phí thực hiện trong năm
1	Đề tài cấp Nhà nước		
2	Đề tài cấp bộ, tỉnh	1	
3	Đề tài cấp cơ sở	12	120,000,000
4	Đề tài hợp tác doanh nghiệp (trong nước)		
5	Đề tài hợp tác quốc tế		
	Tổng số	13	

6.3. Kết quả công bố khoa học, công nghệ

TT	Công trình công bố	2025	2024
1	Tổng số bài báo khoa học được HĐGSNN công nhận không nằm trong danh mục WoS, Scopus và bằng độc quyền giải pháp hữu ích	31	2
2	Tổng số công bố WoS, Scopus tất cả các lĩnh vực	18	
3	Tổng số sách chuyên khảo, số tác phẩm nghệ thuật và thành tích thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế		2

4	Tổng số bằng độc quyền sáng chế		
5	Tổng số bằng độc quyền giải pháp hữu ích		

VII. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH (ĐVT: tỷ đồng)

7.1. Các chỉ số đánh giá về tài chính

TT	Chỉ số đánh giá	2025	2024
1	Biên độ hoạt động trung bình 3 năm	9,85%	-31,2%
2	Chỉ số tăng trưởng bền vững	841,44%	0%

7.2. Kết quả thu chi hoạt động

TT	Chỉ số thống kê	2025	2024
A	TỔNG THU HOẠT ĐỘNG	163,697267	7,91698
I	Hỗ trợ chi thường xuyên từ Nhà nước/nhà đầu tư	154,184	
II	Thu giáo dục và đào tạo	9,393	7,4035
1	Học phí, lệ phí từ người học	9,393	7,4035
2	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN		
3	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài	0,075	
4	Thu khác		
III	Thu khoa học và công nghệ		
1	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN	0	
2	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài	0	
3	Thu khác	0	
IV	Thu khác (thu nhập ròng)	0,120267	0,5134
B	TỔNG CHI HOẠT ĐỘNG	25,601719	15,410199
I	Chi lương, thu nhập	13,933	11,8054
1	Chi lương, thu nhập của giảng viên	8,612	7,718
2	Chi lương, thu nhập cho cán bộ khác	5,321	4,0874

ĐÀO TẠO

II	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	9,189682	0,285092
1	Chi cho đào tạo	0,424319	0,08573
2	Chi cho nghiên cứu	0,143383	
3	Chi cho phát triển đội ngũ	3,614362	
4	Chi phí chung và chi khác	5,007618	0,199362
III	Chi hỗ trợ người học	0,0774	0,01212
1	Chi học bổng và hỗ trợ học tập	0,0214	0,01212
2	Chi hoạt động nghiên cứu	0,056	
3	Chi hoạt động khác		
IV	Chi khác	2,401637	3,307
C	CHÊNH LỆCH THU CHI	138,1	(7,49327)

VIII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC



HIỆU TRƯỞNG

TS Trần Ái Cẩm